

Số: 02 /NQ-HĐKĐCL

Hà Nội, ngày 26 tháng 02 năm 2019

NGHỊ QUYẾT

Về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng Chương trình đào tạo Cử nhân Giáo dục tiểu học của Trường Đại học Sư phạm Hà Nội

HỘI ĐỒNG KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Căn cứ Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 03/QĐ-KĐCL ngày 28/02/2014 Ban hành Quy định về hoạt động của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục (KĐCLGD) và Quyết định số 153/QĐ-KĐCL ngày 06/11/2017 về việc điều chỉnh Quy định về hoạt động của Hội đồng KĐCLGD của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục-Đại học Quốc gia Hà Nội (KĐCLGD-ĐHQGHN);

Căn cứ Quyết định số 61/QĐ-KĐCL ngày 09/02/2018 của Giám đốc Trung tâm KĐCLGD-ĐHQGHN về việc thành lập Hội đồng KĐCLGD nhiệm kỳ 2018-2023;

Căn cứ Quyết định số 27/QĐ-KĐCL ngày 25/01/2019 của Giám đốc Trung tâm KĐCLGD-ĐHQGHN về việc cử thành viên Hội đồng KĐCLGD điều hành Phiên họp X của Hội đồng;

Căn cứ Quyết định số 28/QĐ-KĐCL ngày 25/01/2019 của Giám đốc Trung tâm KĐCLGD-ĐHQGHN về việc tổ chức Phiên họp X của Hội đồng KĐCLGD;

Căn cứ kết quả nghiên cứu Hồ sơ tự đánh giá Chương trình đào tạo Cử nhân Giáo dục tiểu học của Trường Đại học Sư phạm Hà Nội, Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài, Báo cáo thẩm định của Tiểu ban chuyên môn và các tài liệu liên quan;

Căn cứ kết quả trao đổi, thảo luận và bỏ phiếu kín thông qua Nghị quyết tại Phiên họp X ngày 23/02/2019 của Hội đồng,

QUYẾT NGHỊ:

1. Thống nhất với kết quả đánh giá chất lượng Chương trình đào tạo Cử nhân Giáo dục tiểu học của Trường Đại học Sư phạm Hà Nội của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài. Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài đã thực hiện đánh giá chất lượng Chương trình đào tạo Cử nhân Giáo dục tiểu học của Trường Đại học Sư phạm Hà Nội theo đúng quy định hiện hành, độc lập, khách quan, công khai, minh bạch. Kết quả đánh giá phản ánh đúng hiện trạng của Chương trình đào tạo. Nhà trường cũng đồng ý với kết quả đánh giá chất lượng của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài. Thẩm định kết quả đánh giá chất lượng Chương trình đào tạo Cử nhân Giáo dục tiểu học của Trường Đại học Sư phạm Hà Nội cho thấy, số tiêu chí được đánh

giá “đạt yêu cầu” là 40 tiêu chí (trong tổng số 50 tiêu chí), chiếm 80%, trong đó, mỗi tiêu chuẩn đều có ít nhất 50% số tiêu chí được đánh giá “đạt yêu cầu” (chi tiết trong *Phụ lục 1*).

2. Kiến nghị Trường Đại học Sư phạm Hà Nội, Khoa Giáo dục tiểu học cần thực hiện 11 nhóm giải pháp để cải tiến chất lượng Chương trình đào tạo Cử nhân Giáo dục tiểu học (chi tiết trong *Phụ lục 2*).

3. Căn cứ Điều 23, Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Hội đồng đề nghị Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội cấp Giấy chứng nhận kiểm định chất lượng cho Chương trình đào tạo Cử nhân Giáo dục tiểu học của Trường Đại học Sư phạm Hà Nội.

**TM. HỘI ĐỒNG KĐCLGD
CHỦ TRÌ PHIÊN HỌP**



GS.TS. Nguyễn Quý Thanh

Phụ lục 1.

Kết quả đánh giá chất lượng

Chương trình đào tạo Cử nhân Giáo dục tiểu học của Trường Đại học Sư phạm Hà Nội

(Kèm theo Nghị quyết số: 02/NQ-HĐKĐCL ngày 26 tháng 02 năm 2019
của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD-ĐHQGHN)

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Đánh giá tiêu chí	Tổng hợp theo tiêu chuẩn			Tiêu chuẩn, tiêu chí	Đánh giá tiêu chí	Tổng hợp theo tiêu chuẩn				
		Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỉ lệ số tiêu chí đạt (%)			Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỉ lệ số tiêu chí đạt (%)		
Tiêu chuẩn 1		3,67	2	66,67	Tiêu chuẩn 7		4,00	5	100		
Tiêu chí 1.1	4				Tiêu chí 7.1	4					
Tiêu chí 1.2	4				Tiêu chí 7.2	4					
Tiêu chí 1.3	3				Tiêu chí 7.3	4					
Tiêu chuẩn 2		3,67	2	66,67	Tiêu chí 7.4	4					
Tiêu chí 2.1	3				Tiêu chí 7.5	4					
Tiêu chí 2.2	4				Tiêu chuẩn 8		4,40	5	100		
Tiêu chí 2.3	4				Tiêu chí 8.1	4					
Tiêu chuẩn 3		3,67	2	66,67	Tiêu chí 8.2	4					
Tiêu chí 3.1	3				Tiêu chí 8.3	4					
Tiêu chí 3.2	4				Tiêu chí 8.4	5					
Tiêu chí 3.3	4				Tiêu chí 8.5	5					
Tiêu chuẩn 4		4,33	3	100	Tiêu chuẩn 9		3,80	4	80		
Tiêu chí 4.1	4				Tiêu chí 9.1	4					
Tiêu chí 4.2	4				Tiêu chí 9.2	3					
Tiêu chí 4.3	5				Tiêu chí 9.3	4					
Tiêu chuẩn 5		3,60	3	60	Tiêu chí 9.4	4					
Tiêu chí 5.1	4				Tiêu chí 9.5	4					
Tiêu chí 5.2	3				Tiêu chuẩn 10		4,00	5	83,33		
Tiêu chí 5.3	4				Tiêu chí 10.1	4					
Tiêu chí 5.4	4				Tiêu chí 10.2	3					
Tiêu chí 5.5	3				Tiêu chí 10.3	4					
Tiêu chuẩn 6		4,29	5	71,43	Tiêu chí 10.4	5					
Tiêu chí 6.1	4				Tiêu chí 10.5	4					
Tiêu chí 6.2	3				Tiêu chí 10.6	4					
Tiêu chí 6.3	5				Tiêu chuẩn 11		4,20	4	80		
Tiêu chí 6.4	5				Tiêu chí 11.1	5					
Tiêu chí 6.5	3				Tiêu chí 11.2	4					
Tiêu chí 6.6	5				Tiêu chí 11.3	4					
					Tiêu chí 11.4	5					
Tiêu chí 6.7	5		Tiêu chí 11.5	3							
Mức trung bình				Số tiêu chí đạt			Tỉ lệ số tiêu chí đạt (%)				
4,00				40			80				

Phụ lục 2.

Các kiến nghị cải tiến chất lượng đối với Chương trình đào tạo

Cử nhân Giáo dục tiểu học của Trường Đại học Sư phạm Hà Nội

(Kèm theo Nghị quyết số: 02/NQ-HĐKĐCL ngày 26 tháng 02 năm 2019

của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD-ĐHQGHN)

Chương trình đào tạo (CTĐT) Cử nhân Giáo dục tiểu học của Trường Đại học Sư phạm Hà Nội đã được Nhà trường tự đánh giá và được Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài đánh giá chất lượng. Kết quả đánh giá chất lượng đối với CTĐT Cử nhân Giáo dục tiểu học giai đoạn 2013-2017 cho thấy, Chương trình có những điểm mạnh đáng ghi nhận như sau: Mục tiêu của CTĐT được xác định phù hợp với sứ mạng và tầm nhìn của Trường, Khoa; được thể hiện cụ thể thông qua chuẩn đầu ra; được phổ biến tới cán bộ, giảng viên và người học; chương trình dạy học, đề cương chi tiết các học phần được xây dựng, rà soát điều chỉnh và được công khai; cấu trúc chương trình thể hiện tính gắn kết giữa các khối kiến thức chung và chuyên ngành; nội dung có tính tích hợp, logic; các học phần về cơ bản có đóng góp cụ thể vào việc hình thành và phát triển các năng lực chuẩn đầu ra cho sinh viên; các hoạt động dạy và học được thiết kế khá đa dạng, hướng tới rèn luyện kỹ năng tự học, tự nghiên cứu cho người học; việc đánh giá kết quả học tập của người học được triển khai thực hiện khá nghiêm túc, kết quả đánh giá được thông báo công khai; đội ngũ giảng viên có trình độ chuyên môn cao; đội ngũ nhân viên hỗ trợ đáp ứng yêu cầu; chính sách hỗ trợ học bổng, tư vấn và giám sát tiến độ học tập, khuyến khích người học nghiên cứu khoa học khá hiệu quả; cơ sở vật chất và trang thiết bị phục vụ học tập, thực hành cơ bản đáp ứng yêu cầu; tỷ lệ người học tốt nghiệp CTĐT có việc làm khá cao.

Tuy nhiên, CTĐT vẫn còn những điểm tồn tại cần khắc phục và những lĩnh vực cần cải tiến chất lượng. Hội đồng KĐCLGD kiến nghị Nhà trường, Khoa Giáo dục tiểu học xây dựng kế hoạch và thực hiện cải tiến chất lượng giáo dục theo 11 nhóm giải pháp dưới đây:

1) Cần xây dựng kế hoạch và triển khai khảo sát lấy ý kiến của các bên liên quan để rà soát, điều chỉnh mục tiêu chung, mục tiêu cụ thể, chuẩn đầu ra của CTĐT phù hợp với yêu cầu của Khung trình độ quốc gia Việt Nam, với tầm nhìn, sứ mạng của Trường, của Khoa và theo lộ trình đổi mới chương trình giáo dục phổ thông của Bộ Giáo dục và Đào tạo; nội dung chuẩn đầu ra cần diễn đạt rõ ràng, súc tích, thể hiện được các mức năng lực cụ thể có tính khả thi và có thể đo lường, đánh giá; xây dựng ma trận liên kết giữa chuẩn đầu ra của CTĐT và chuẩn đầu ra của các học phần, thể hiện rõ mức độ đóng góp của các học phần vào việc thực hiện mục tiêu của CTĐT;

2) Cần khẩn trương hoàn thiện, ban hành chính thức bản mô tả CTĐT với đầy đủ thông tin cần thiết và phổ biến tới giảng viên, sinh viên và các bên liên quan nắm biết, sử dụng; định kỳ rà soát, cập nhật đề cương chi tiết các học phần ít nhất 2 năm/lần, cập nhật danh mục tài liệu học tập; rà soát phương pháp, tiêu chí và nội dung kiểm tra đánh giá đảm bảo phù hợp, nhất là thang đánh giá đảm bảo đo lường được mức độ đạt được chuẩn đầu ra của học phần, của CTĐT;

3) Cần định kỳ rà soát, điều chỉnh CTĐT ít nhất 2 năm/lần, lưu ý tham khảo đầy đủ các CTĐT tiên tiến và ý kiến của các bên liên quan, nhất là của các cựu người học, nhà sử dụng lao động để điều chỉnh, bổ sung nội dung các học phần hướng đến đạt được chuẩn đầu ra, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục phổ thông và nhu cầu của các bên liên quan; điều chỉnh cấu trúc và nội dung chương trình, phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá, lưu ý bổ sung học phần Pháp luật đại cương và các nội dung phòng chống tham nhũng trong học phần theo quy định; điều chỉnh

hợp lý tỷ lệ các học phần tự chọn, khối kiến thức nhóm ngành và thời lượng dành cho thực tập, thực tế sư phạm;

4) Cần có biện pháp hữu hiệu để phổ biến và chuyển tải triết lý giáo dục vào cấu trúc, nội dung chương trình, các hoạt động dạy học, kiểm tra đánh giá; chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin, nghiên cứu thiết kế các hình thức dạy học trực tuyến; tổ chức thường xuyên các hội thảo về đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá; nghiên cứu phương án hợp tác với các đơn vị sử dụng lao động, doanh nghiệp liên quan để thiết kế các “học kỳ doanh nghiệp”, mời tham gia/hỗ trợ các hoạt động của Khoa, CTĐT; tăng cường các hoạt động ngoại khóa, chuyên đề, câu lạc bộ,... để giúp sinh viên rèn luyện các kỹ năng, nghiệp vụ cần thiết cho nghề nghiệp tương lai;

5) Cần rà soát việc đánh giá kết quả học tập của người học đảm bảo tương thích và phù hợp, hướng tới đánh giá được mức độ đạt được chuẩn đầu ra; xây dựng thang đánh giá (Rubrics) liên kết giữa kiểm tra đánh giá - giảng dạy - học tập, đa dạng các hình thức thi kết thúc học phần; xây dựng ngân hàng câu hỏi thi; thiết kế các tiêu chí đánh giá để đảm bảo có tính giá trị trong đánh giá mức độ đạt được chuẩn đầu ra; văn bản hóa và công bố công khai cho người học các quy định và quy trình khiếu nại kết quả học tập;

6) Cần sớm xây dựng kế hoạch dài hạn, trung hạn về phát triển đội ngũ giảng viên, nghiên cứu viên của CTĐT; ban hành quy trình và tiêu chí đánh giá năng lực, xây dựng phần mềm quản lý mức độ hoàn thành nhiệm vụ; tăng cường đào tạo bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho giảng viên để đảm bảo đáp ứng đầy đủ yêu cầu về trình độ tin học, ngoại ngữ và nghiệp vụ sư phạm theo quy định; đẩy mạnh các nghiên cứu có tính ứng dụng, tăng cường liên kết với các cơ quan và địa phương để nắm bắt nhu cầu của thị trường; xây dựng cơ sở dữ liệu về khoa học công nghệ để hỗ trợ giảng viên trong giảng dạy và nghiên cứu;

7) Cần xây dựng kế hoạch trung hạn phát triển đội ngũ nhân viên hỗ trợ thực hiện CTĐT; tăng cường đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ, nhất là đối với nhân viên hành chính để đạt hiệu quả công việc tốt hơn; xem xét điều chỉnh các tiêu chí và tỉ lệ bình xét thi đua giữa các đối tượng người lao động trong Trường; hoàn thiện quy trình giao nhiệm vụ và theo dõi giám sát, đánh giá hiệu quả công việc của đội ngũ nhân viên;

8) Cần có kế hoạch khảo sát lấy ý kiến phản hồi của các bên liên quan về chính sách tuyển sinh; tổng hợp, phân tích kết quả khảo sát làm cơ sở cải tiến hoạt động, lưu ý bổ sung hình thức sơ tuyển năng khiếu của người dự tuyển; phân tích, dự báo nhu cầu nguồn nhân lực phù hợp với tầm nhìn, sứ mạng của Trường, với chiến lược phát triển kinh tế-xã hội của các địa phương; nghiên cứu thành lập thêm các câu lạc bộ và tổ chức các hoạt động trải nghiệm phù hợp nhằm rèn luyện các kỹ năng mềm, tạo điều kiện cho người học sớm tiếp cận với môi trường giáo dục tại các trường tiểu học;

9) Cần tăng cường đầu tư để mở rộng hệ thống cơ sở vật chất đáp ứng đầy đủ nhu cầu làm việc, sinh hoạt chuyên môn cho giảng viên; nghiên cứu trang bị các phòng học, phòng thực hành nghiệp vụ sư phạm đáp ứng yêu cầu chuyên biệt của CTĐT; tăng cường số lượng, cập nhật giáo trình, tài liệu tham khảo trong và ngoài nước; khảo sát thực tế môi trường làm việc của các đơn vị, bố trí hợp lý hơn địa điểm làm việc của Khoa và đánh giá tổng thể hiệu quả sử dụng cơ sở vật chất, thiết bị và môi trường làm việc;

10) Cần xây dựng và ban hành quy định về xây dựng và phát triển CTĐT, việc thu thập ý kiến phản hồi của các bên liên quan, phân công đơn vị đầu mối phụ trách và hướng dẫn thực hiện; tham khảo đầy đủ các CTĐT tiên tiến, ý kiến của các nhà sử dụng lao động, cựu người học và các chuyên gia một cách đồng bộ trong quá trình rà soát, điều chỉnh chương trình dạy học; kết

quả khảo sát cần được sử dụng làm căn cứ cải tiến chất lượng một cách triệt để, thực chất để có những thay đổi có ý nghĩa đối với nội dung chương trình và các hoạt động dạy học; cải tiến việc đánh giá kết quả học tập của người học để đảm bảo tương thích, phù hợp hướng tới đạt được chuẩn đầu ra;

11) Cần cải tiến chất lượng đào tạo, nghiên cứu khoa học, chuyển giao tri thức, phục vụ xã hội; đo lường mức độ hài lòng của các bên liên quan về chất lượng người học tốt nghiệp CTĐT; đối sánh với các CTĐT khác trong Trường, với các cơ sở giáo dục đại học khác trong và ngoài nước về quy trình, kết quả đào tạo, nghiên cứu khoa học, mức độ hài lòng về chất lượng đào tạo của CTĐT; hợp tác chặt chẽ với các bên liên quan, đặc biệt là cơ sở sử dụng lao động trong quá trình đào tạo và tìm kiếm việc làm, nghiên cứu khoa học, chuyển giao tri thức, phát triển nguồn lực.

Trên đây là 11 nhóm giải pháp tổng hợp. Nhà trường cần nghiên cứu kỹ Báo cáo đánh giá ngoài CTĐT của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài để có thêm những giải pháp và kế hoạch chi tiết trong quá trình triển khai thực hiện. Sau nửa chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục (2,5 năm sau khi được công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng), Nhà trường cần có báo cáo kết quả thực hiện cải tiến chất lượng CTĐT Cử nhân Giáo dục tiểu học gửi Bộ Giáo dục và Đào tạo và Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục-Đại học Quốc gia Hà Nội.
